

Số: 23 /QĐ-TTUD

Bình Dương, ngày 13 tháng 03 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2024

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM ỨNG DỤNG TIẾN BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-SKHCHN ngày 12/01/2024 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024 Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông báo số 12/TB-SKHCHN ngày 26/02/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc xét duyệt (thẩm định) quyết toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Xét đề nghị của Văn phòng;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2024 của Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ tỉnh Bình Dương (đính kèm biểu 4).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng và các phòng thuộc Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ tỉnh Bình Dương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này, kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lãnh đạo TT;
- Lưu: VT.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Thảo

Biểu số 4 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ tỉnh Bình Dương

Chương: 417



QUYẾT TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

Kèm theo Quyết định số 23/QĐ-TTUD ngày 13/3/2025 của Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN tỉnh Bình Dương)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Đvt: Triệu đồng

Stt	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Ghi chú
1	2		3		3
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí, thu sự nghiệp	6.887	6.887	-	
1	Thu sự nghiệp	6.887	6.887	-	
II	Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được khấu trừ hoặc để lại	5.658	5.658	-	
1	Chi sự nghiệp	5.658	5.658	-	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước			-	
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	270	270		
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	270	270		
	* Đã trừ tiết kiệm theo quy định				